

Số: 16/2019/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2019

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2015/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2015 quy định về thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và cộng tác viên thanh tra ngành Lao động – Thương binh và Xã hội

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra và Nghị định số 92/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 16 Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 110/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2017 quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Lao động – Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ;

Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2005/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2015 quy định về thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và cộng tác viên thanh tra ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2015/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2015 quy định về thanh tra viên, công chức thanh tra chuyên ngành và cộng tác viên thanh tra ngành Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Điều 5 được sửa đổi như sau:

“Điều 5. Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành

1. Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ và các cơ quan có liên quan biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Lao động – Thương binh và Xã hội. Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành được cấp chứng chỉ theo mẫu quy định.

3. Kinh phí tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm.

4. Kinh phí cho cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó chi trả”.

2. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Điều kiện đảm bảo hoạt động đối với thanh tra viên

1. Thanh tra viên được trang bị thiết bị và phương tiện làm việc tại cơ quan theo quy định của pháp luật. Khi đi công tác, thanh tra viên tiến hành thanh tra độc lập hoặc theo đoàn thanh tra được trang bị các phương tiện làm việc và thiết bị sau để phục vụ hoạt động thanh tra:

- a) Máy tính xách tay, máy in;
- b) Thiết bị chụp ảnh, ghi âm, ghi hình;
- c) Các thiết bị kỹ thuật chuyên dùng;
- d) Các thiết bị phụ trợ khác phục vụ cho hoạt động của thanh tra.

2. Ngoài những phương tiện, thiết bị kỹ thuật nêu tại Khoản 1 Điều này, khi tiến hành thanh tra và trong trường hợp cần thiết, cơ quan thanh tra được sử dụng phương tiện, kỹ thuật khác theo quy định của pháp luật. Thanh tra Bộ lập danh mục thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác thanh tra trình Bộ trưởng phê duyệt.

3. Phương tiện thông tin, liên lạc; báo cáo, trao đổi nghiệp vụ

a) Thanh tra viên đi công tác độc lập hoặc theo đoàn thanh tra được đảm bảo sử dụng internet trong quá trình thực thi nhiệm vụ công vụ.

b) Thanh tra viên, các cơ quan thanh tra thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo, trao đổi nghiệp vụ thông qua hình thức: điện thoại, fax, thư điện tử, gửi công văn qua bưu điện và thông qua các phương tiện thông tin khác theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị.

4. Thanh tra viên được giao nhiệm vụ thanh tra đột xuất vào ban đêm hoặc ngoài giờ hành chính được hưởng chế độ làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ theo quy định của Bộ luật Lao động.

5. Kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại Điều này được đảm bảo từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Thanh tra Bộ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, nguồn kinh phí được trích từ xử phạt vi phạm hành chính qua thanh tra, kiểm tra, các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật”.

3. Điều 7 được bổ sung như sau:

“Điều 7. Công chức thanh tra chuyên ngành

1. Công chức thanh tra chuyên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội là công chức thuộc biên chế của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Cục Quản lý lao động ngoài nước và Cục An toàn lao động được phân công nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước, Cục trưởng Cục An toàn lao động.

2. Số lượng công chức thanh tra chuyên ngành do Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước, Cục trưởng Cục An toàn lao động quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với vị trí việc làm và trong tổng số biên chế công chức của từng cơ quan, tổ chức được cơ quan có thẩm quyền giao”.

4. Điểm b Khoản 2 Điều 8 được sửa đổi như sau:

“b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành”.

5. Điều 9 được sửa đổi như sau:

“Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của công chức thanh tra chuyên ngành

Công chức thanh tra chuyên ngành là trưởng đoàn thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 53 Luật Thanh tra. Công chức thanh tra chuyên ngành là thành viên đoàn thanh tra có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 54 Luật Thanh tra và các quy định khác của pháp luật chuyên ngành”.

6. Điều 10 được sửa đổi như sau:

“Điều 10. Thẩm quyền quyết định phân công công chức thanh tra chuyên ngành

Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước, Cục trưởng Cục An toàn lao động quyết định phân công công chức thuộc quyền quản lý trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành”.

7. Điều 11 được sửa đổi như sau:

“Điều 11. Trình tự, thủ tục phân công công chức thanh tra chuyên ngành